

**Bản án số: 15/2021/HS-PT
Ngày 08-4-2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Nhân

Các Thẩm phán:

Ông Lê Viết Phong

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Hoàng-Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 11/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1975 tại Hải Dương

Nơi cư trú có HKTT: Thôn 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị L; có vợ là bà Lê Thị T (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án: (1) đã bị xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, phạt bổ sung 03 triệu đồng về tội đánh bạc tại Bản án số 19/2009/HS-ST ngày 10/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai, ngày 13/03/2015 và ngày 05/5/2015 mới chấp hành xong hình phạt bổ sung và nộp án phí; (2) đã bị xử phạt 10 tháng tù và bổ sung 08 triệu đồng về tội đánh bạc tại Bản án số 107/2015/HS-PT ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai nhưng đến ngày 25/5/2020 mới chấp hành xong hình phạt bổ sung và nộp án phí; bị tạm giữ từ ngày

25/5/2020 đến ngày 29/5/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”

2. Bị cáo Vũ Văn C (tên gọi khác: Không) sinh năm 1965 tại Thái Bình

Nơi cư trú: Ấp Chợ, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn R và bà Nguyễn Thị L có vợ là bà Hoàng Thị T và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án đã bị xử phạt 03 tháng 19 ngày tù về tội đánh bạc, xử phạt bổ sung 20 triệu đồng về tội đánh bạc tại Bản án số 167/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nhân thân: Đã bị xử phạt 08 triệu đồng về tội đánh bạc tại Bản án số 08/2008/HS-ST ngày 29/02/2008 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước; sau đó cũng tiếp tục bị xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội đánh bạc tại Bản án số 79/2012/HS-PT ngày 22/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương; bị tạm giữ từ ngày 21/5/2020, đến ngày 29/5/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”

3. Bị cáo Lê Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1980 tại Vĩnh Phúc

Nơi cư trú: Ấp D, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hải Đ và bà Hoàng Thị H; có vợ Lê Thị X và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Đã bị xử phạt 12 tháng tù về tội cố ý gây thương tích tại Bản án số 105/1998/HSPT ngày 25/12/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; bị tạm giữ từ ngày 21/5/2020, đến ngày 29/5/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “có mặt”

Ngoài ra còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không xem xét nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/5/2020, các bị cáo Hoàng M T, Nguyễn Văn M, Lê Xuân S, Lê Văn H uống rượu tại nhà của bị cáo H thuộc ấp Chợ, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Sau khi uống rượu xong các bị cáo trên nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ nhau về nhà bị cáo T tại ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thì tất cả đồng ý. Các bị cáo T, M đi về trước, khi về nhà bị cáo T điện thoại cho các bị cáo Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn T đến đánh bạc thì họ đồng ý, một lúc sau có các bị cáo Lê Văn H, Trần Văn H,

Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn L đến nhà bị cáo T, tiếp đó các bị cáo H, H và T đi xuống phía sau nhà bếp chuẩn bị công cụ đánh bạc. Chuẩn bị xong, bị cáo H làm cái xóc đĩa cho các bị cáo T, L, H, T và M đặt tiền. Khi chơi, bị cáo H sử dụng 2.500.000 đồng, bị cáo T sử dụng 2.455.000 đồng, bị cáo M sử dụng 3.500.000 đồng, bị cáo T sử dụng 3.400.000 đồng, bị cáo H sử dụng 800.000 đồng, bị cáo L sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Chơi được một lúc có các bị cáo Phạm Trung H, Lê Văn H đến cùng tham gia đánh bạc, khi chơi bị cáo H sử dụng 400.000 đồng, bị cáo H sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo L, H và H hết tiền nên nghỉ không chơi nữa, bị cáo L và H đi về trước còn bị cáo H ngồi xem. Lúc này có các bị cáo Lê Xuân S, Hoàng Văn Đ đến tham gia đánh bạc, khi chơi bị cáo S sử dụng 5.000.000 đồng, bị cáo Đ sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, chơi được một lúc có bị cáo Vũ Văn C đến sử dụng 2.600.000 đồng cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo Hoàng M T, Lê Văn H, Hoàng Văn Đ, Lê Xuân S, Nguyễn Văn M, Lê Văn H, Nguyễn Văn T. Sau khi bị cáo C đến, bị cáo H chuyển qua cho bị cáo T làm cái, đồng thời cho bị cáo T mượn 5.000.000 đồng (tiền thắng được) để bị cáo T làm cái. Một lúc sau, bị cáo H thua hết số tiền sử dụng ban đầu nên lấy tiếp 5.000.000 đồng trong túi ra tiếp tục sử dụng đánh bạc.

Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi các bị cáo T, H, M, Đ, S, C, H, T đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, bị cáo H ngồi xem thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 14.900.000 đồng; 01 chén sứ màu trắng xung quanh có nhiều hoa văn đường kính 11,5cm; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 17,5cm; 04 quân vị bằng giấy đường kính mỗi quân vị 2,0cm; 01chiếu cói kích thước (203x158)cm; 01 cái chăn bằng vải có nhiều hoa văn, màu sắc kích thước (200 x 193)cm. Sau đó, lực lượng Công an lập biên bản bắt quả tang, tịch thu tang vật trên đồng thời tiến hành đưa các bị cáo Hoàng M T, Lê Văn H, Hoàng Văn Đ, Lê Xuân S, Nguyễn Văn M về trụ S Làm việc. Riêng các bị cáo T, H, H chạy thoát. Đến ngày 22/5/2020 các bị cáo H, T ra đầu thú, đồng thời Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với các bị cáo H, H. Đến ngày 25/5/2020, bị cáo Nguyễn Văn L đến Cơ quan Công an đầu thú về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra, chứng minh được tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại thời điểm có các bị cáo L, H, H tham gia là 16.555.000 đồng (bao gồm: bị cáo H sử dụng 2.500.000 đồng, bị cáo T sử dụng 2.455.000 đồng, bị cáo M sử dụng 3.500.000 đồng, bị cáo T sử dụng 3.400.000 đồng, bị cáo H sử dụng 800.000 đồng, bị cáo L sử dụng 1.000.000 đồng, bị cáo H sử dụng 400.000 đồng, bị cáo H sử dụng 2.500.000 đồng). Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại thời điểm bắt quả tang là 31.435.000 đồng (Bao gồm thu giữ trên: Chiếu bạc 14.900.000 đồng, bị cáo T số tiền 5.455.000 đồng, bị cáo M số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo S

số tiền 2.330.000 đồng, bị cáo H số tiền 5.800.000 đồng, bị cáo H số tiền 450.000 đồng).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 86/2020/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H phạm tội đánh bạc. Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 54, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 29/5/2020; và xử phạt hình phạt bổ sung phạt tiền 10 triệu đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn L. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo Vũ Văn C 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 29/5/2020; và xử phạt hình phạt bổ sung phạt tiền 10 triệu đồng đối với bị cáo Vũ Văn C. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/12/2020; và xử phạt hình phạt bổ sung phạt tiền 10 triệu đồng đối với bị cáo Lê Văn H. Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, H Đ, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Ngoài ra còn quyết định tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo Hoàng M T, Lê Văn H, Hoàng Văn Đ, Lê Xuân S, Nguyễn Văn M, Phạm Trung H, Nguyễn Văn T, Trần Văn H, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26 tháng 12 năm 2020 bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ; bị cáo Vũ Văn C có đơn kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo;

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo yêu cầu được hưởng án phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L thay đổi kháng cáo, yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Vũ Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu

kháng cáo, bị cáo Lê Văn H thay đổi kháng cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn L, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Vũ Văn C, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Lê Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H đã hoàn toàn thừa nhận việc phạm tội và hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định. Xét lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H phù hợp với lời khai các bị cáo khác, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đầy đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội đánh bạc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321, các bị cáo Vũ Văn C, Lê Văn H phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

[2.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn L yêu cầu kháng cáo được giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Bị cáo có 02 tiền án đều về tội đánh bạc, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác và mức án 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo L tương xứng, phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[2.2] Đối với bị cáo Vũ Văn C yêu cầu kháng cáo được hưởng án treo, thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc và nhân thân có nhiều lần đánh bạc, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định của pháp luật, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác và mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo L tương xứng, phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[2.3] Đối với bị cáo Lê Văn H yêu cầu kháng cáo được cải tạo không giam giữ, thấy rằng: Bị cáo đã từng phạm tội cố ý gây thương tích, nhưng

bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác và mức án 01 năm tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách 02 năm mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo L tương xứng, phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị không chấp nhận các yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do các yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H đều không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn L, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Vũ Văn C, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Lê Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước về hình phạt.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H phạm tội đánh bạc.

Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 54, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo **Nguyễn Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**; thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 29/5/2020; và xử phạt hình phạt bổ sung phạt tiền 10 triệu đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo **Vũ Văn C 06 (sáu) tháng tù**; thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 29/5/2020; và xử phạt hình phạt bổ sung phạt tiền 10 triệu đồng đối với bị cáo Vũ Văn C.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo **Lê Văn H 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/12/2020;** và xử phạt hình phạt bổ sung phạt tiền 10 triệu đồng đối với bị cáo Lê Văn H.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Văn C, Lê Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- S Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND H Đ;
- Chi cục THADS H Đ;
- Công an H Đ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PH TOÀ**

Nguyễn Văn Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PH TÒA**

Lê Viết Phong

Lê Hồng Hạnh

Nguyễn Văn Nhân

